

# BÁO CÁO NĂM 2015



# NỘI DUNG

- 02 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 03 Lời nói đầu
- 04 GetGreen Việt Nam
- 06 Xây dựng Chuỗi cung ứng cá Tra bền vững tại Việt Nam
- 08 Quỹ Ủy thác Tín dụng Xanh
- 10 Hiệu quả Tài nguyên Việt Nam
- 12 Khu Công nghiệp Bền vững
- 14 Giảm thiểu Chất thải Công nghiệp vì nền sản xuất phát thải Các-bon thấp
- 16 Nhà tài trợ & Đối tác

## Tầm nhìn

Với mong muốn góp phần xây dựng một tương lai bền vững, VNCPN phấn đấu trở thành đơn vị hàng đầu Việt Nam và khu vực, cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ trong công nghiệp về Nâng cao hiệu quả tài nguyên và Sản xuất sạch hơn, Ứng phó với biến đổi khí hậu.

## Sứ mệnh

Trên nguyên tắc "Hợp tác cùng phát triển bền vững" và không vì lợi nhuận, VNCPN mang lại giá trị gia tăng cho khách hàng thông qua dịch vụ khoa học-công nghệ tiên tiến, góp phần thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững. VNCPN tạo ra môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp và các điều kiện tốt nhất để đội ngũ cán bộ phát triển năng lực chuyên môn và kỹ năng mềm.

## Giá trị cốt lõi

- Tâm huyết - Sáng tạo - Trách nhiệm vì mục tiêu sản xuất và tiêu dùng bền vững;
- Tôn trọng - Chia sẻ - Học hỏi - Hợp tác để cùng phát triển.

# LỜI NÓI ĐẦU

Lần đầu tiên trong lịch sử, tỷ lệ người nghèo cùng cực đã giảm xuống dưới 10%. Nhân loại chưa bao giờ tham vọng về một tương lai bền vững như ngày hôm nay. Với sự ra đời của 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) và Hiệp định Paris về Biến đổi khí hậu cuối năm 2015, cộng đồng thế giới có quyền được mong đợi về những điều tốt nhất và kế hoạch hành động hiệu quả nhất để đạt được tham vọng đó.

Chương trình nghị sự 21 với 8 Mục tiêu Thiên Niên Kỉ đã tạo ra những thay đổi và cải thiện đáng kể trong xã hội và cho các nhóm hưởng lợi. Tỷ lệ nghèo cùng cực đã giảm một nửa; Chênh lệch giáo dục Tiểu học giữa trẻ em gái và trẻ em trai đang được loại bỏ; Sự tham gia của phụ nữ và hoạt động chính trị gia tăng đáng kể; Cuộc chiến chống sốt rét và lao phổi đang tiến tới thành công; Thêm 2.3 tỷ người được sử dụng nước có chất lượng tốt hơn; Trợ giúp phát triển gia tăng và thế giới kết nối nhiều hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành công đã đạt được, còn tồn tại những vấn đề chưa được giải quyết, trong đó có sự gia tăng các xu hướng mới đe dọa tính bền vững về môi trường. Các đe dọa này đòi hỏi các chính phủ và các nhà lãnh đạo cần thiết lập các hành động kịp thời để giải quyết và dự phòng các vấn đề nảy sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội mà vẫn đảm bảo được quyền lợi tiếp cận các nguồn tài nguyên cho các thế hệ tương lai.

Với việc tích hợp hài hòa năm yếu tố cốt lõi của Phát triển Bền vững bao gồm Con Người - Hành Tinh - Thịnh Vượng - Hòa Bình - Đối tác, Chương trình Nghị sự 2030 đã đưa ra 17 mục tiêu Phát triển bền vững mang tính chất phổ quát và áp dụng cho tất cả các nước trên thế giới. Mục tiêu Phát triển Bền vững sẽ hoàn tất các công việc còn dang dở của Mục tiêu Thiên niên kỷ và không bỏ ai lại phía sau.

Trong 17 mục tiêu SDGs, Tiêu dùng và Sản xuất có Trách nhiệm là mục tiêu thứ 12 và được đánh giá là mục tiêu có tính chất thúc đẩy và kết nối mạnh mẽ với các mục tiêu khác, giúp các SDGs trở thành mạng lưới các mục tiêu liên kết chặt chẽ hơn. Kể từ Hội nghị Thượng đỉnh Trái Đất năm 1992, đây là lần đầu tiên Sản xuất và Tiêu dùng Bền vững trở thành một mục tiêu độc lập và được chú trọng trên lộ trình hướng tới Phát triển bền vững của toàn nhân loại.

Trong suốt gần 20 năm hoạt động, VNCP nỗ lực không ngừng đưa Hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất Sạch hơn trở thành công cụ đặc lực để đánh giá tác động môi trường của quá trình sản xuất công nghiệp và đưa ra các giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm giúp các nhà máy, khu công nghiệp giảm thiểu tác động môi trường và sản xuất bền vững hơn. Năm 2015, VNCP tham gia năm dự án về Hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất Sạch hơn tài trợ bởi Liên minh châu Âu, Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ, Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên hiệp Quốc và Ngân hàng Thế giới. Trong đó, các lĩnh vực thực hiện gồm ngành cá tra, lúa gạo và cà phê. Dự án Quỹ Ủy thác tín dụng Xanh tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ có mong muốn đổi mới công nghệ hướng tới sản xuất sạch hơn và giảm tác động tới môi trường.

Song song với việc thúc đẩy sản xuất bền vững, VNCP đã cùng các đối tác góp phần thúc đẩy Tiêu dùng có trách nhiệm tại các đô thị lớn tại Việt Nam thông qua việc hoàn thành đào tạo 1000 Hạt giống Thay đổi hướng tới Tiêu dùng xanh, hình thành nên một trong mạng lưới các người tiêu dùng thông thái đầu tiên ở Việt Nam. Mạng lưới người tiêu dùng xanh không chỉ là những nhân tố quan trọng trong việc lan tỏa lối sống xanh tới các cá nhân và tổ chức trong xã hội mà còn sẽ là nguồn lực để hỗ trợ các hoạt động đổi mới bền vững khác.

Giai đoạn 2015-2030 sẽ là một giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ về kinh tế - xã hội - môi trường của toàn nhân loại nói chung và Việt Nam nói riêng. Chương trình nghị sự 2030 vì sự Phát triển Bền vững cùng sự 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững với 169 chỉ tiêu sẽ là kim chỉ nam để các chính phủ, các doanh nghiệp và các tổ chức dân sự xã hội ở địa phương và quốc tế định hướng và thực hiện các hành động của tổ chức để hướng tới Tăng trưởng cho Tất cả. Trong bối cảnh đó, VNCP cam kết đóng góp trí lực và nhân lực để góp phần thực hiện Mục tiêu 12 vì sự phát triển chung bền vững và một xã hội không có ai bị bỏ lại phía sau.



PGS TS. Trần Văn Nhân  
Giám đốc Trung tâm Sản xuất Sạch hơn Việt Nam

01



# GETGREEN VIỆT NAM

SỐNG VÀ LÀM VIỆC BỀN VỮNG  
TẠI VIỆT NAM

4/2012 - 4/2015

## MỤC TIÊU DỰ ÁN

GetGreen Việt Nam mong muốn thúc đẩy tiêu dùng bền vững tại Việt Nam với ba mục tiêu cụ thể:

- (1) tăng cường tiêu dùng bền vững trong người tiêu dùng Việt Nam nói chung;
- (2) tăng cường năng lực của các tổ chức người tiêu dùng trong việc thuyết phục và hỗ trợ người tiêu dùng ra quyết định trong tiêu dùng hướng tới bền vững hơn;
- (3) kết nối doanh nghiệp và người tiêu dùng vì các sản phẩm và dịch vụ bền vững.

## ĐỐI TÁC DỰ ÁN

Đơn vị tài trợ



Đơn vị thực hiện



## HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

### 01 HOÀN THÀNH ĐÀO TẠO 1099 HẠT GIỐNG THAY ĐỔI

Tháng 1/2015, GetGreen Việt Nam kết thúc hoàn thành tập huấn cho 1099 Hạt giống Thay đổi đến từ 52 nhóm tiêu dùng tại 4 thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh và Cần Thơ. Họ là những người được truyền cảm hứng để thay đổi hành vi tiêu dùng của bản thân hướng tới tiêu dùng bền vững vì lợi ích môi trường thông qua những thay đổi nhỏ hàng ngày. Họ cũng sẽ là người thuyết phục gia đình, bạn bè, đồng nghiệp thay đổi, sống xanh hơn.

### 02 ĐỒNG SÁNG TẠO GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI TIÊU DÙNG

GetGreen Việt Nam là dự án đầu tiên thực hiện hoạt động Đồng sáng tạo nhằm kết nối các doanh nghiệp với người tiêu dùng để tạo ra các sản phẩm và dịch vụ bền vững hơn. 16 doanh nghiệp tham gia vào dự án đều có tâm huyết hướng tới phát triển bền vững và tạo sinh kế bền vững cho các đối tượng yếu thế trong xã hội, bao gồm: Chăm sóc sức khỏe, Chế biến thực phẩm, Nông nghiệp hữu cơ, Đồ uống, Bán lẻ, Thủ công mỹ nghệ, Giao thông, chế biến nông sản.

55 sản phẩm và dịch vụ của 16 doanh nghiệp đã được người tiêu dùng đánh giá và thảo luận ý tưởng để cải thiện và đổi mới. 47 ý tưởng về các sản phẩm và dịch vụ bền vững đã được đưa ra và nhiều ý tưởng đã được hiện thực hóa.

### 03 PHỔ BIẾN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

"Ngày hội Bền vững" được tổ chức tại 4 thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh và Cần Thơ nhằm kết nối các nhóm tiêu dùng xanh đã tham gia vào quá trình tập huấn của dự án tại giai đoạn 2. Tại đây, các nhóm tiêu dùng được kết nối, chia sẻ thông tin và kinh nghiệm sau 6 tuần tập huấn và tiếp tục lan tỏa các thông tin, kiến thức này và thuyết phục nhiều người hơn.

Ba hội thảo Phổ biến thông tin để công bố các kết quả và tác động của dự án tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh. GetGreen để mở phương pháp luận và tài liệu đào tạo của dự án để các cá nhân, tổ chức sử dụng trong việc nhân rộng mô hình tập huấn và lan tỏa lối sống bền vững tới nhiều người tiêu dùng hơn trong xã hội.

Hội thảo Đánh giá bởi các bên liên quan cũng đã được tổ chức với sự tham gia của các Tập huấn viên, các tổ chức Phi chính phủ, các Tổ chức Dân sự Xã hội đang hoạt động trong lĩnh vực môi trường và tiêu dùng bền vững tại TP. Hồ Chí Minh nhằm thảo luận về hoạt động dự án, các bài học kinh nghiệm và các tiềm năng để nhân rộng mô hình dự án sau khi dự án kết thúc.

Ngoài ra, các sản phẩm truyền thông online được phát triển, gồm 64 clip truyền cảm hứng, 52 câu chuyện thay đổi từ cá nhân và tổ chức tham gia dự án, 8 bộ tranh vui nhộn được phát triển từ cảm nang sống xanh.



## CÂU CHUYỆN THAY ĐỔI

### TRƯỜNG MẦM NON “BÉ HẠNH PHÚC”

Đối với nhóm DNO3, tập huấn viên và cán bộ dự án đều có chung nhận định: Thành viên nhóm có sự thay đổi rõ rệt về mức độ gắn kết với khóa tập huấn và sự thay đổi hành vi trong quá trình tập huấn.

Theo đó, thành viên nhóm không chỉ tiêu dùng bền vững hơn mà còn truyền cảm hứng cho phụ huynh và học sinh. Đặc biệt, khóa tập huấn còn nhận được sự ủng hộ và tham gia từ ban lãnh đạo nhà trường, thể hiện tinh thần quyết tâm xây dựng môi trường giáo dục hướng tới bền vững.

Nhóm giáo viên, cán bộ trường mầm non Bé Hạnh phúc đã có hiểu biết về các vấn đề biến đổi khí hậu, vấn đề môi trường và có mong muốn được hành động nhưng chưa có “điều kiện”. Hai chủ đề được lựa chọn Tiết kiệm Năng lượng và Đi siêu thị chứa thông tin, chỉ dẫn hữu ích, gắn liền với công việc của các thành viên, giúp nhóm hoàn thành tốt công việc của các thầy, cô nuôi dạy “Bé Hạnh phúc”. Các thử thách đặt ra được thực hành ngay tại trường như: thảo luận và triển khai các phương án để tiết kiệm năng lượng cho trường hay thực hành đi chợ và nấu bữa ăn dinh dưỡng theo các chỉ dẫn Xanh. Các thử thách đã tạo hứng khởi cho các thành viên nhóm và tăng cường mức cam kết của thành viên.

Với lợi thế là môi trường giáo dục, các thành viên nhóm đã khéo léo và linh hoạt đưa các chỉ dẫn Xanh cùng các kiến thức môi trường - xã hội vào hoạt động giáo dục tại trường. Các em học sinh, mỗi khi đi dã ngoại hoặc hoạt động thể dục, được cô giáo dẫn đi thang bộ thay vì thang máy; tổ chức hoạt động trồng rau mầm cho các em...Không chỉ vậy, các thầy cô dành thời gian giải thích, thuyết phục phụ huynh học sinh cùng làm theo nhà trường để đảm bảo môi trường giáo dục ở nhà cũng như ở trường vì lợi ích của trẻ thơ.

Sau khóa tập huấn, bà Nguyễn Thị Nga - Chủ tịch Hội đồng Quản trị trường Mầm non Happy Kids có mong muốn đề xuất phối hợp với Sở Giáo dục Đà Nẵng thực hiện tập huấn tiêu dùng bền vững cho khối trường Mầm non - Tiểu học trên địa bàn thành phố bởi những lợi ích mà tiêu dùng bền vững mang lại, không chỉ cho trường Happy Kids mà còn cho mục đích trồng người của toàn ngành giáo dục.



02



SUPA

XÂY DỰNG CHUỖI CUNG ỨNG  
CÁ TRA BỀN VỮNG  
TẠI VIỆT NAM

4/2013 - 4/2017

### MỤC TIÊU DỰ ÁN

Đến năm 2020, Việt Nam là nước sản xuất, chế biến và xuất khẩu cá tra, cá basa bền vững, thân thiện với môi trường, mang lại lợi ích kinh tế và xã hội.

Cụ thể, vào cuối dự án, ít nhất 70% các doanh nghiệp mục tiêu sản xuất và chế biến cá tra, cá basa ở quy mô từ trung bình đến lớn, và 30% các nhà sản xuất thức ăn chăn nuôi và các doanh nghiệp nhỏ sản xuất độc lập chủ động tham gia vào sử dụng Hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất Sạch hơn. Ít nhất 50% các doanh nghiệp mục tiêu sẽ cung cấp các sản phẩm bền vững phù hợp với tiêu chuẩn ASC của Châu Âu và các thị trường khác.

### ĐỐI TÁC DỰ ÁN

Đơn vị tài trợ



Đơn vị thực hiện



## HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

### 01 ĐÀO TẠO & ĐÁNH GIÁ RECP CHO CÁC DOANH NGHIỆP CHẾ BIẾN CÁ TRA

Trong khuôn khổ chu trình đánh giá thứ hai, VNCPC đã tiến hành đánh giá nhanh cho 16 doanh nghiệp/nhà máy chế biến, giúp họ nhận diện nhanh các cơ hội cải thiện liên quan đến sản xuất sạch hơn và hiệu quả hơn (RECP) về mặt môi trường. Trong đó, 14 doanh nghiệp đã được lựa chọn cho hỗ trợ kỹ thuật chuyên sâu hơn, bao gồm đào tạo các kiến thức RECP cho đội ngũ cán bộ, và tư vấn kỹ thuật. Đến cuối chu kỳ, VNCPC đã đào tạo được 150 người/ngày, hoàn thiện 12 và đang tiếp tục triển khai 32 đánh giá RECP đầy đủ, giúp các doanh nghiệp đạt được những cải thiện đáng kể thông qua việc xây dựng các kỹ năng về thực tiễn RECP tại nhà máy.

### 02 NHẬN DIỆN VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC HỘ/ĐƠN VỊ NUÔI, ƯƠNG CÁ TRA

VNCPC kết hợp cùng WWF Việt Nam đã đánh giá nhanh cho 50 đơn vị nuôi/ương cá tra, hoàn thành kế hoạch Dự án đã đề ra. Tại mỗi lần thăm quan khảo sát, cán bộ dự án thu thập các số liệu cần thiết, đánh giá hiện trạng và đưa những khuyến nghị giúp cho các đơn vị cải thiện hiệu quả hoạt động, đồng thời đánh giá mức độ, tiềm năng chọn lựa cho áp dụng ASC và các giải pháp RECP tiên tiến.

### 03 HỘI THẢO NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ THĂM QUAN THỰC TẾ

Với mục đích hỗ trợ các giải pháp và kỹ thuật tiên tiến cho các đơn vị, doanh nghiệp ương nuôi cá tra, VNCPC đã hợp tác với Khoa Thủy sản - Trường Đại học Cần Thơ tổ chức 8 hội thảo chuyên đề nâng cao nhận thức, phổ biến thông tin tại các địa điểm khác nhau thuộc 3 tỉnh: An Giang, Đồng Tháp và Long An với sự tham dự của 500 đại biểu. Nội dung hội thảo xoay quanh các chủ đề: nâng cao tỷ lệ sống, giảm giá thành ương nuôi cá tra, và các phòng chữa bệnh cho cá tra giống.

Bên cạnh đó, VNCPC đã tổ chức hai chuyến thăm quan thực tế cho gần 100 đại biểu thăm quan trại cá của Công ty Caseamex, đây là một trong những đơn vị được hưởng lợi từ dự án đã ứng dụng thành công các kết quả của đề tài nghiên cứu.

### 04 KHÓA ĐÀO TẠO GIẢNG VIÊN

Sau khi hoàn thiện bộ công cụ đào tạo trong lĩnh vực cá tra, các chuyên gia của VNCPC đã tổ chức thành công khóa Đào tạo Giảng viên cho dự án SUPA tại Thành phố Cần Thơ. Khóa học diễn ra trong 3 ngày với sự tham gia của 25 học viên/chuyên gia đến từ các Trường đại học, Viện nghiên cứu, Trung tâm dạy nghề, Vườn ươm và một số công ty chế biến cá tra.

Những học viên này sẽ là nguồn nhân lực về RECP, Đối mới sản phẩm bền vững, tiêu chuẩn bền vững cho một số hoạt động tiếp theo của Dự án cũng như khi Dự án kết thúc.

### 05 PHỔ BIẾN THÔNG TIN VÀ THAM GIA VÀO CÁC SỰ KIỆN QUẢNG BÁ

Dự án SUPA đã tham dự Hội chợ thủy sản Vietfish 2015 tại Thành phố Hồ Chí Minh và phối hợp cùng với VASEP tổ chức Diễn đàn cá tra Việt Nam với tên gọi "Chất lượng và Thị phần cá tra tại





Thị trường Châu Âu". Tại đây, VNCP đã trao chứng chỉ cho đại diện 6 doanh nghiệp điển hình đạt được kết quả tốt trong hợp phần RECP.

Đại diện từ các đối tác dự án SUPA cùng 6 doanh nghiệp chế biến và 1 Hợp tác xã nuôi cá tra đã tham dự Hội chợ Thủy sản Toàn cầu tại Brussels, Vương quốc Bỉ từ ngày 21 đến 23 tháng 5. Cũng nhân sự kiện này, Dự án SUPA cùng với các đối tác khác là Trung tâm Xúc tiến nhập khẩu từ những nước đang phát triển - CBI (Bộ Ngoại giao Hà Lan), VASEP và Tổng cục Thủy sản (Bộ NN và PTNT) tổ chức buổi Diễn đàn với chủ đề "Diễn đàn kinh doanh Quốc tế nhằm thúc đẩy xuất khẩu bền vững cá tra Việt Nam".

#### MỘT VÀI CON SỐ

**140** Doanh nghiệp tham gia dự án

**5** tỷ VNĐ tiết kiệm tại mỗi doanh nghiệp

**28.5 %** lượng nước tiêu thụ được tiết kiệm

**28%** lượng nước thải được giảm phát thải ra môi trường

**18.6%** lượng điện tiêu thụ được tiết kiệm

**2000** tấn GHG/năm/doanh nghiệp giảm phát thải ra môi trường

#### HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

- Tiếp tục tổ chức đánh giá RECP nhanh và đầy đủ cho các doanh nghiệp chế biến cá tra
- Hoàn tất và đưa Trang trại mẫu đi vào vận hành
- Phát triển các giải pháp RECP tiên tiến và áp dụng cho các doanh nghiệp nuôi cá tra
- Thực hiện các hoạt động liên quan đến Đồng sáng tạo và đổi mới sản phẩm bền vững tại doanh nghiệp chế biến cá tra.

03



**GREEN CREDIT  
TRUST FUND**

# GCTF

**QUỸ ỦY THÁC TÍN DỤNG XANH  
TẠI VIỆT NAM**

2007 - 2017

[www.gctf.vn](http://www.gctf.vn)

## MỤC TIÊU DỰ ÁN

Quỹ Ủy thác Tín dụng xanh (GCTF) được thành lập năm 2007 tại Việt Nam từ một sáng kiến hỗ trợ xúc tiến đổi mới công nghệ của Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO).

Mục đích của GCTF là thúc đẩy hoạt động đầu tư trung và dài hạn vào công nghệ sạch hơn ứng dụng trong sản xuất công nghiệp và dịch vụ.

GCTF là một giải pháp hỗ trợ tài chính giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam mạnh dạn hơn trong quá trình đầu tư lắp đặt công nghệ mới để thay thế công nghệ lạc hậu hiện tại.

## ĐỐI TÁC DỰ ÁN

Đơn vị tài trợ  
CỤC KINH TẾ LIÊN BANG THỤY SĨ (SECO)



Đơn vị thực hiện



## HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

Năm 2015, GCTF đã triển khai thành công hai dự án tại Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiên Cường (Hà Giang) và Hợp tác xã Việt Tiến (Hung Yên) trong lĩnh vực sản xuất Gạch không nung. Giá trị trả thưởng đối với Việt Tiến là 179.000 đô la Mỹ và đối với Kiên Cường là 156.000 đô la Mỹ.

So với phương pháp sản xuất gạch nung truyền thống, công nghệ gạch không nung chứng tỏ được nhiều ưu điểm về mặt kinh tế - môi trường - xã hội. Gạch không nung góp phần giảm phát thải khí nhà kính do không đốt nhiên liệu hóa thạch với lượng phát thải CO2 trên tấn sản phẩm giảm 97%. Đồng thời, dây chuyền mới sẽ giúp cải thiện chất lượng sản phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn, chất lượng và tính năng đối với gạch xây dựng, tỷ lệ sản phẩm hỏng giảm đáng kể. Đối với sức khỏe người lao động, sử dụng công nghệ mới góp phần giảm lượng khí và bụi phát thải trong quá trình sản xuất, giảm thiểu các nguy cơ bệnh đường hô hấp cho nhân công và người sử dụng lao động.

Sau khi chuyển đổi sang công nghệ gạch không nung, công ty TNHH Kiên Cường đã giảm phát thải CO2 từ 3.738 tấn xuống còn 115 tấn/năm; giúp tiết kiệm hơn 79.000 đô la Mỹ một năm. Đối với Hợp tác xã Việt Tiến, lượng CO2 phát thải giảm từ 4.051 tấn xuống còn 106 tấn/năm, giúp hợp tác xã tiết kiệm hơn 93.500 đô la Mỹ một năm.



Lò gạch thủ công truyền thống



GCTF đã có 2 gian hàng triển lãm tham gia Hội chợ Triển lãm Quốc tế Năng lượng Hiệu quả - Môi trường Hà Nội 2015 (ENTECH, 20 - 22/5/2015) và Hội chợ Quốc tế Thủy sản Việt Nam (VietFish, 24 - 26/8/2015) nhằm giới thiệu cơ chế hỗ trợ tài chính của Quỹ tới các nhà cung ứng thiết bị cũng các doanh nghiệp sản xuất và dịch vụ. Các hội chợ được xem là những cơ hội để nhóm dự án GCTF mở rộng mối liên kết mạng lưới với các bên hữu quan.

VNCPC cũng đã hợp tác với chuyên mục "Vi một tương lai xanh của VTV3" và chương trình Việt Nam - Hội nhập của VCT10 sản xuất hai phóng sự phát sóng trên truyền hình để quảng bá hoạt động và hình ảnh của GCTF tại Việt Nam.



*Dây chuyền gạch không nung*



## HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Dự kiến trong năm 2016, GCTF sẽ hoàn thành các dự án sau:

### BAO BÌ

Công ty Cổ phần Đầu tư HT Vina	Lò hơi	25%
--------------------------------	--------	-----

### GIẤY BAO GÓI

Công ty Cổ phần Giấy Lam Sơn	Lò hơi	25%
Công ty Cổ phần Giấy Mực Sơn	Lò hơi	25%
Công ty Cổ phần Hoàng Hà Hải Phòng	Lò hơi	15%
Công ty Cổ phần Lửa Việt	Lò hơi	25%

### THÉP

Công ty TNHH Thép Tây Đô	Hệ thống nhiên liệu, béc đốt của lò nung	15%
--------------------------	--	-----

GCTF tiếp tục hỗ trợ các công ty đã đăng ký dự án với Quỹ để triển khai và hoàn thành dự án theo đúng quy trình.

Các hoạt động quảng bá cho GCTF liên tục được thực hiện qua các kênh trực tuyến, hội thảo, hội chợ phối hợp thực hiện với các dự án khác do VNCPC trực tiếp triển khai hoặc hợp tác. Từ đó cơ hội xây dựng các dự án GCTF mới sẽ được mở rộng.

# 04

## HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN VIỆT NAM

### HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN TRONG CÔNG NGHIỆP

#### MỤC TIÊU DỰ ÁN

Chứng minh các trường hợp điển hình doanh nghiệp về Hiệu quả Tài nguyên và xây dựng năng lực địa phương bằng cách phát triển các dự án mô hình cho các khách hàng khu vực tư nhân tại các khu công nghiệp mục tiêu. Làm việc chặt chẽ với các doanh nghiệp trong việc áp dụng các giải pháp và công nghệ tốt nhất để tiết kiệm năng lượng, nước và hóa chất.

Nâng cao nhận thức về các giải pháp Hiệu quả Tài nguyên/Năng lượng sạch. Hợp tác với ban quản lý khu công nghiệp, các công ty hạ tầng cơ sở và người tiêu dùng để tiến hành các nghiên cứu tiền khả thi và phát triển các dự án giúp giảm khí nhà kính và/hoặc tránh nước ngọt.

Tư vấn về mô hình Khu công nghiệp Hiệu quả sinh thái cho các đối tác dự án, Vụ quản lý các khu kinh tế của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện lâu dài các giải pháp Hiệu quả Năng lượng và Nước và các dự án Năng lượng sạch trong các khu công nghiệp.

#### ĐỐI TÁC HỢP PHẦN

Đơn vị tài trợ  
TỔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH QUỐC TẾ (IFC)



Đơn vị thực hiện



#### VỀ DỰ ÁN

Tổng sản phẩm quốc nội của Việt Nam (GDP) đã tăng từ khoảng 33,6 tỷ đô la Mỹ năm 2000 khoảng 185.3 tỷ đô la Mỹ vào năm 2014. Phát triển công nghiệp là động lực tăng trưởng của Việt Nam với tỉ trọng tăng trưởng của ngành công nghiệp chiếm 22,7% GDP quốc gia trong thập kỷ qua.

Một khía cạnh quan trọng của tăng trưởng công nghiệp nhanh chóng này là sự phát triển của đặc khu kinh tế/khu công nghiệp, đóng góp khoảng 30% tổng sản lượng công nghiệp. Mặc dù có 283 khu công nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI) phê duyệt, tỷ lệ lấp đầy trung bình chỉ là 57%, hoặc thậm chí thấp hơn ở một số tỉnh. Chính phủ đã nhận thấy tầm quan trọng của tăng trưởng xanh và thông qua Chiến lược tăng trưởng xanh Việt Nam giai đoạn 2011-2020 với tầm nhìn đến năm 2050, nhằm mục đích cơ cấu lại và nâng cao thể chế kinh tế theo hướng sử dụng hiệu quả hơn các nguồn tài nguyên thiên nhiên, cải thiện khả năng cạnh tranh của nền kinh tế mà sẽ đạt được thông qua tăng cường đầu tư đổi mới công nghệ, tài nguyên thiên nhiên và các công cụ kinh tế.

Để giúp ngành công nghiệp để thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài và khuyến khích các công ty để xác định vị trí tại các KCN cho phát triển bền vững ở Việt Nam, IFC đã phát triển dự án "Hiệu quả tài nguyên trong công nghiệp" thúc đẩy khái niệm về "Khu công nghiệp hiệu quả tài nguyên" để giúp giảm ô nhiễm môi trường bằng cách sử dụng ít năng lượng và các nguồn lực khác. Mục tiêu của hiệu quả tài nguyên Việt Nam, dự án biến đổi khí hậu là để chứng minh một mô hình có thể nhân rộng khả năng mở rộng cho các dự án REF/CE thông qua cách tiếp cận xây dựng KCN tập trung không chỉ sử dụng các can thiệp đơn giản về sản xuất sạch hơn mà còn để tận dụng lợi thế có thể phối hợp của các nhà máy trong khu công nghiệp.

VNCPCC thực hiện hợp phần Đánh giá Hiệu quả Tài nguyên/Sản xuất sạch hơn tại các doanh nghiệp chế biến thủy sản thuộc Khu công nghiệp Thọ Quang - Đà Nẵng. Thời gian thực hiện là từ Tháng 7/2015 - Tháng 9/2016.



## HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

Trong toàn bộ dự án, VNCPC thực hiện Hợp phần Đánh giá Hiệu quả Sử dụng Tài nguyên và Sản xuất Sạch hơn đối với 10 nhà máy chế biến thủy sản trong khu công nghiệp Thọ Quang (Đà Nẵng). Thời gian thực hiện từ tháng 9 năm 2015 đến tháng 8/2016.

Kết thúc hợp phần đánh giá, VNCPC sẽ cung cấp thông tin chung bao gồm tiêu thụ năng lượng, tiêu thụ nước, nước thải và chất thải rắn trong quá trình sản xuất để các chuyên gia có thể xác định được những dự án cộng sinh công nghiệp, biến rác thải thành năng lượng và năng lượng tái tạo tại các khu công nghiệp thủy sản được lựa chọn. VNCPC sẽ tiến hành đánh giá nhanh và chi tiết về hiệu quả sử dụng tài nguyên tại doanh nghiệp để xác định các giải pháp cải tiến nhằm tiết kiệm điện/nước/nguyên vật liệu thô đầu vào trong chế biến thủy sản, những giải pháp này phải khả thi về mặt kỹ thuật và có tính hấp dẫn về mặt tài chính đối với chủ doanh nghiệp cũng như các nhà đầu tư tiềm năng. Cuối cùng, VNCPC sẽ tiến hành nghiên cứu tính khả thi đối với những giải pháp hiệu quả tài nguyên đã được lựa chọn cho 04 doanh nghiệp tiềm năng được lựa chọn sau khi đánh giá nhanh và triển khai dự án trình diễn ở cấp doanh nghiệp.

Theo kết quả dự kiến, tiềm năng tiết kiệm điện: khoảng 4,9%-27,7% tùy từng doanh nghiệp; Chi phí về điện tiết kiệm được (tính cho cả 10 doanh nghiệp) là 7,8 tỷ đồng/năm; Ước tính chi phí đầu tư các giải pháp (tính cho cả 10 doanh nghiệp) là 8,68 tỷ đồng; Mức giảm CO2 dự kiến là 3.682 tấn/năm.



## HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

### 3.1 Tiến hành đánh giá chi tiết 4 doanh nghiệp đã lựa chọn

- Module 1: Đào tạo, đánh giá RECP và khởi động (dự kiến từ 21-26/3/2016)
- Module 2: Phân tích chi tiết các bước sản xuất (dự kiến 25-28/4/2016)
- Module 3: Xây dựng các giải pháp RECP và kế hoạch hành động tại doanh nghiệp (dự kiến 23-26/5/2014)
- Module 4: Thực hiện các giải pháp RECP (dự kiến 27-30/7/2016)

### 3.2 Tiến hành đánh giá tính khả thi của các giải pháp đã lựa chọn

### 3.3 Tư vấn việc thực hiện các giải pháp cho 4 doanh nghiệp

# 05 KHU CÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG

TRIỂN KHAI SÁNG KIẾN KHU  
CÔNG NGHIỆP SINH THÁI HƯỚNG  
TỚI MÔ HÌNH KHU CÔNG NGHIỆP  
BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM

## MỤC TIÊU DỰ ÁN

Tăng chuyển giao, triển khai và phổ biến các công nghệ và thực hành sạch và carbon thấp nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính, các hợp chất ô nhiễm hữu cơ bền và các chất ô nhiễm nước cũng như cải thiện hiệu quả sử dụng nước và quản lý an toàn hóa chất trong các khu công nghiệp (KCN) của Việt Nam.

VNCPC thực hiện hợp phần Đào tạo năng lực và tư vấn Hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất Sạch hơn.

Thời gian triển khai:  
Tháng 6/2015 - Tháng 12/2017

## ĐỐI TÁC HỢP PHẦN

Đơn vị tài trợ  
TỔ CHỨC PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP  
LIÊN HỢP QUỐC (UNIDO)



Đơn vị thực hiện



## VỀ DỰ ÁN

Trong khuôn khổ dự án "Triển khai sáng kiến khu công nghiệp sinh thái hướng tới mô hình khu công nghiệp bền vững tại Việt Nam", hợp phần Đào tạo năng lực và tư vấn RECP do VNCPC triển khai đặt ra các mục tiêu cụ thể như sau:

- Khảo sát đánh giá nhanh tiềm năng Hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất Sạch hơn tại các doanh nghiệp chọn thuộc 3 khu công nghiệp mục tiêu (Khánh Phú tại tỉnh Ninh Bình, Hòa Khánh tại thành phố Đà Nẵng và Trà Nóc 1 & 2 tại thành phố Cần Thơ);
- Tư vấn triển khai Hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất Sạch hơn cho 62 doanh nghiệp được ban quản lý dự án lựa chọn;
- Đào tạo năng lực thực hiện RECP cho ít nhất 200 cán bộ các công ty và ban quản lý khu công nghiệp các địa phương;
- Thu thập dữ liệu về tổn thất nguyên liệu, năng lượng và nước cũng như hiện trạng quản lý chất thải của các doanh nghiệp không được lựa chọn làm nền tảng xây dựng các lựa chọn tái sử dụng, tái chế trong khu công nghiệp.

Đối tượng tham gia dự án: Ban quản lý và các công ty hoạt động tại khu công nghiệp Khánh Phú, Hòa Khánh và Trà Nóc 1 & 2.

## HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

### Khảo sát sơ bộ

Đây là hoạt động nhằm đánh giá sự quan tâm, cam kết và tiềm năng triển khai RECP tại các doanh nghiệp trong 3 khu công nghiệp mục tiêu của dự án.

Từ các kết quả khảo sát sơ bộ này, ban quản lý dự án đã chọn và mời các doanh nghiệp phù hợp để tham gia trong hợp phần đào tạo năng lực và đánh giá chuyên sâu về RECP bắt đầu từ tháng 1 năm 2016.

### Đào tạo RECP

Chương trình và nội dung đào tạo đã được thiết kế và xây dựng để phù hợp với khóa đào tạo tập trung đa ngành đối với các doanh nghiệp được lựa chọn tham gia Mề 1 trong khuôn khổ dự án. Các tài liệu đào tạo do VNCPC xây dựng đã được ban quản lý dự án nhất trí thông qua. Khóa đào tạo đầu tiên dự kiến sẽ triển khai vào tháng 1/2016 tại ba khu công nghiệp.

Nội dung đào tạo chính gồm:

- Khái niệm RECP
- Phương pháp triển khai RECP
- Các kỹ thuật RECP trong thực tiễn





## HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Trong nửa đầu năm 2016, các hoạt động quan trọng của hợp phần này sẽ được VNCPC triển khai theo lịch trình đã thống nhất với ban quản lý dự án, bao gồm khóa đào tạo tập trung và 4 đợt tư vấn đánh giá RECP tại các doanh nghiệp đăng ký và được lựa chọn tham gia mẻ 1 của dự án. Vào nửa cuối năm 2016, việc lựa chọn các doanh nghiệp cho mẻ 2 của dự án cũng sẽ được hoàn tất và dự kiến sẽ bắt đầu triển khai hoạt động đào tạo và tư vấn tại doanh nghiệp từ tháng 8/2016.

# 06 LOW- CARBON

GIẢM THIỂU CHẤT THẢI  
CÔNG NGHIỆP VÌ NỀN SẢN XUẤT  
PHÁT THẢI CÁC-BON THẤP

2013-2016

## MỤC TIÊU DỰ ÁN

Từng bước giảm sự hình thành chất thải và sản phẩm phụ trong sản xuất công nghiệp, bao gồm cả vật liệu hữu cơ, đồng thời tăng cường giá trị cho chúng. Điều này giúp đạt 3 mục đích:

- (1) cải thiện tình trạng môi trường địa phương (ít chất thải và nước thải hơn);
- (2) giảm phát thải khí nhà kính (do giảm tiêu thụ năng lượng và giảm phát sinh mê-tan từ chất thải);
- (3) mang lại lợi ích kinh tế (do nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và chất lượng sản phẩm).

Pha đầu tiên của dự án tập trung vào 2 ngành Gạo và Cà phê, thực hiện tại Việt Nam, Cambodia, Peru và Colombia.

## ĐỐI TÁC HỢP PHẦN

Đơn vị tài trợ  
CỤC KINH TẾ LIÊN BANG THỤY SĨ - SECO



Đơn vị thực hiện



## HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

Với sự tư vấn từ dự án, trong năm 2015, Công ty Lương thực Sông Hậu đã đầu tư hệ thống sấy thóc sử dụng trấu làm nhiên liệu. Công nghệ sấy là công nghệ sấy tháp tầng sôi, bao gồm 5 tháp với tổng công suất 150 tấn/mẻ (24h/mẻ). Tổng chi phí đầu tư khoảng 6 tỷ đồng. Theo ghi nhận ban đầu, hệ thống sấy làm việc hiệu quả, giảm tỷ lệ gạo vỡ khoảng 5% so với khi không sấy thóc mà mua nguyên liệu trực tiếp là gạo lứt, từ đó chất lượng sản phẩm tốt hơn.

Xuất phát từ thực tế một số nhà máy chế biến lúa gạo đã đầu tư dây chuyền sản xuất củi trấu và viên nén trấu từ lượng trấu dư thừa trong hoạt động sản xuất. Dự án đã xây dựng nghiên cứu "Đánh giá tiềm năng thị trường củi trấu/viên nén trấu tại Việt Nam và Campuchia". Tháng 1 năm 2015, nghiên cứu đã hoàn thành và đã hỗ trợ các công ty chế biến lúa gạo trong quá trình ra quyết định đầu tư dây chuyền sản xuất củi trấu/viên nén trấu nhằm tận dụng hiệu quả lượng trấu dư thừa.







## HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Từ thành công đã đạt được của dự án, Tổng Công ty Lương thực Miền Nam (VINAFOOD II) đã đề nghị dự án triển khai hoạt động đánh giá cho toàn bộ các công ty trực thuộc. Các hoạt động sẽ được thực hiện trong năm 2016 bao gồm:

- Thực hiện thí điểm Đánh giá Hiệu quả tài nguyên và Sản xuất sạch hơn (RECP) tại 6 nhà máy thuộc 6 công ty được lựa chọn.
- Đào tạo và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ nòng cốt của các công ty về RECP nhằm mục tiêu giúp các công ty tự đánh giá và duy trì hoạt động RECP tại doanh nghiệp của mình.
- Hỗ trợ các công ty chế biến gạo xây dựng kế hoạch đầu tư hệ thống sấy và kế hoạch sử dụng trấu thông qua áp dụng bản kế hoạch đầu tư mẫu.



Quan hệ ngoại giao Liên minh châu Âu (EU)-Việt Nam được thiết lập lần đầu tiên vào tháng 10 năm 1990 và kể từ đây, Việt Nam đã trở thành một trong những đối tác chính của Liên minh châu Âu tại khu vực Đông Nam Á. Phạm vi hợp tác song phương trải rộng khắp các lĩnh vực, từ các vấn đề chính trị, các thách thức mang tính toàn cầu tới thương mại và phát triển. Liên minh châu Âu hỗ trợ thúc đẩy Sản xuất Sạch hơn và Tiêu dùng tại 18 nước châu Á, trong đó có Việt Nam, thông qua chương trình SWITCH-Asia với đa dạng các lĩnh vực và khu vực/địa phương.



SECO là trung tâm xuất sắc của Chính phủ Liên bang, phụ trách tất cả các vấn đề chính liên quan tới chính sách kinh tế và thị trường lao động. Mục đích của SECO là đóng góp vào tăng trưởng kinh tế bền vững, tỷ lệ lao động cao và điều kiện lao động tốt, bằng cách thúc đẩy các khung pháp lý, kinh tế và chính sách ngoại giao cần thiết.



IFC - thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới, là tổ chức phát triển toàn cầu lớn nhất tập trung hỗ trợ khu vực tư nhân. IFC giúp các nước đang phát triển tăng trưởng bền vững thông qua đầu tư tài chính, huy động vốn từ các thị trường tài chính quốc tế, và cung cấp các dịch vụ tư vấn cho các doanh nghiệp và chính phủ. Hiện nay, IFC đang triển khai một dự án phát triển ngành tài chính vi mô nhằm mục tiêu cải thiện năng lực, tính minh bạch và chuẩn mực báo cáo trong ngành, đồng thời hỗ trợ xây dựng thể chế của các tổ chức tài chính vi mô nhằm tăng cường tiếp cận tài chính theo hướng bền vững và có trách nhiệm.



UNIDO bắt đầu hoạt động tại Việt Nam từ năm 1978 với vai trò là cơ quan chuyên môn, trợ giúp thực hiện về chuyển giao kỹ thuật cho các dự án phát triển công nghiệp của Việt Nam. Mục tiêu của UNIDO tại Việt Nam là tăng cường sự phát triển bền vững và nâng cao tính cạnh tranh cho nền công nghiệp Việt Nam. Để đạt được mục tiêu trở thành nước công nghiệp hóa hiện đại vào năm 2020, UNIDO Việt Nam đang xây dựng các ý tưởng với Chính phủ Việt Nam, khối doanh nghiệp, các cộng đồng nhà tài trợ và hàng trăm chuyên gia kỹ thuật tại Trụ sở UNIDO tại Vienna, Áo. Từ khi thành lập, UNIDO đã thực hiện hơn 150 dự án trên lãnh thổ Việt Nam, với ngân sách tích lũy khoảng 88 triệu USD. (Theo cáo báo năm 2012).



Đại Học Công nghệ Delft (TU Delft) là trường ĐH kỹ thuật lớn nhất và nổi tiếng nhất ở Hà Lan. TU Delft cũng là một trong những trường đại học kỹ thuật danh tiếng hàng đầu châu Âu. Với 8 khoa và nhiều viện nghiên cứu khác, TU Delft là nơi học tập, làm việc của hơn 16.000 sinh viên và hơn 2.600 nhà khoa học. Tại Hà Lan, TU Delft đi đầu trong việc nghiên cứu đổi mới công nghệ, khuyến khích sinh viên luôn sáng tạo trong học tập và nghiên cứu. Từ đó, sinh viên được hỗ trợ tối đa trong việc thực hiện các dự án công nghệ ấn tượng. TU Delft có liên kết chặt chẽ với các công ty, viện nghiên cứu và các trường ĐH quốc tế. Điều này giúp sinh viên có cơ hội được học tập và làm việc trong môi trường chuyên nghiệp và có thêm kinh nghiệm cho bản thân.



Được thành lập vào năm 1959, AIT là một quốc tế, viện liên chính phủ hàng đầu của việc học cao hơn ở châu Á. AIT làm việc với cả hai khu vực công và tư nhân trên khắp khu vực và một số các trường đại học hàng đầu trên thế giới. Nó nhằm mục đích phát triển các chuyên gia có trình độ cao và cam kết, những người sẽ đóng vai trò hàng đầu trong việc đổi mới công nghệ và phát triển bền vững của khu vực. AIT Việt Nam (AIT-VN) được thành lập vào năm 1993 dưới sự thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam (Bộ GD & ĐT) và AIT. AITVN tự hào là tổ chức giáo dục quốc tế đầu tiên tại Việt Nam và là trung tâm đầu tiên của AIT ở nước ngoài.





Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) là tổ chức tự nguyện của các doanh nghiệp hoạt động chế biến và xuất khẩu thủy sản của Việt Nam, nhằm mục đích phối hợp, liên kết hoạt động của các doanh nghiệp, giúp nhau nâng cao giá trị, chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm thủy sản Việt Nam, phát triển tạo nguồn nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu thủy sản, đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của các hội viên.



Trong suốt 50 năm qua, WWF đã nỗ lực bảo vệ tương lai của Mẹ Trái đất. WWF làm việc tại 100 quốc gia và được hỗ trợ bởi 1.2 triệu thành viên tại Mỹ và gần 5 triệu thành viên trên toàn thế giới. Là một trong các tổ chức quốc tế đầu tiên hoạt động tại Việt Nam, WWF đã hợp tác với chính phủ trong các chương trình bảo tồn và phát triển bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam vì lợi ích của các thế hệ hiện tại và tương lai bằng việc tài trợ và thực hiện các chương trình nhằm duy trì, bảo vệ và phát triển một cách bền vững cơ sở nguồn tài nguyên thiên nhiên của đất nước. WWF cam kết duy trì sứ mệnh Ngăn chặn sự xuống cấp của môi trường tự nhiên tại Việt Nam và xây dựng một tương lai trong đó con người sống hài hòa với thiên nhiên. WWF-Việt Nam được công nhận là tổ chức hàng đầu trong lĩnh vực bảo tồn tại Việt Nam, tư vấn các giải pháp, hỗ trợ chính phủ và các bên liên quan trong việc giải quyết các thách thức trong quá trình phát triển quốc gia.



Sofies là đơn vị cung cấp tư vấn bền vững chiến lược, quản lý dự án và dịch vụ. Sử dụng một phương pháp tiếp cận tích hợp dựa trên công nghệ sinh thái, Sofies giải quyết thành công những thách thức gia tăng về môi trường và kinh tế-xã hội. Sofies đã được chứng minh của việc áp dụng các giải pháp thích hợp thực hiện sáng tạo của mình cho các tổ chức doanh nghiệp, cộng đồng và quốc tế. Dịch vụ của Sofies dựa trên các công cụ nền tảng khoa học và phương pháp liên quan đến quản lý môi trường và đánh giá, chẳng hạn như phân tích Material Flow (MFA), Phân tích chu kỳ (LCA), Cân bằng Các-bon, phát hiện cộng sinh công nghiệp, đánh giá sản xuất sạch hơn và phân tích các bên liên quan, và khác nhau phương pháp tiếp cận kinh tế-xã hội như phân tích SWOT, nghiên cứu thị trường và phát hiện trên thị trường, khảo sát công nghệ...



Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (hay còn được gọi là Techcombank) là một trong những ngân hàng thương mại cổ phần lớn ở Việt Nam, được thành lập năm 1993. Qua 19 năm liên tục phát triển, Techcombank đã đạt nhiều thành công và trở thành một ngân hàng có vị thế tại Việt Nam.



ACB là một trong những ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu tại Việt Nam, với hệ thống mạng lưới chi nhánh rộng khắp và hơn 9.000 nhân viên làm việc, với nhiều loại hình sản phẩm, dịch vụ đa dạng.



Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam, tên viết tắt là Ngân hàng Quốc Tế (VIB) được thành lập ngày 18 tháng 9 năm 1996, trụ sở đặt tại 16 Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội. Sau 20 năm hoạt động, VIB đã trở thành một trong những ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam với gần 4.000 cán bộ nhân viên phục vụ khách hàng tại gần 160 chi nhánh và phòng giao dịch tại trên 27 tỉnh/thành trọng điểm trong cả nước.